



Họ và tên: Số báo danh:

I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Đây mùa thu tới

Xuân Diệu

*Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang
Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng,
Đây mùa thu tới - mùa thu tới
Với áo mơ phai dệt lá vàng.*

*Hơn một loài hoa đã rụng cành
Trong vườn sắc đỏ rửa màu xanh
Những luồng run rẩy rung rinh lá...
Đôi nhánh khô gầy xương mỏng manh.*

*Thình thoảng nàng trắng tự ngần ngơ
Non xa khởi sự nhạt swong mờ...
Đã nghe rét mướt luồn trong gió
Đã vẳng người sang những chuyển đò.*

*Mây vẫn từng không, chim bay đi
Khí trời u uất hận chia ly
Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói
Tựa cửa nhìn xa, nghĩ ngợi gì.*

(Trích tập *Thơ Thơ*, 1938)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định chủ thể trữ tình trong bài thơ trên.

Câu 2 (0,5 điểm). Bức tranh mùa thu trong bài thơ hiện lên qua những từ ngữ, hình ảnh nào ?

Câu 3 (1,0 điểm). Xác định và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong khổ thơ thứ nhất.

Câu 4 (1,0 điểm). Anh/chị hiểu như thế nào về câu thơ *Trong vườn sắc đỏ rửa màu xanh*?

Câu 5 (1,5 điểm). Nêu nhận xét của anh/chị về tâm trạng của chủ thể trữ tình trong bài thơ.

Câu 6 (1,5 điểm). Qua bài thơ, anh/chị suy nghĩ như thế nào về mối giao cảm giữa thiên nhiên và con người? (Trình bày từ 6-8 câu)

II. LÀM VĂN (4,0 điểm)

Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá về chủ đề và một số nét đặc sắc về nghệ thuật của một bài thơ thuộc chủ đề *Giao cảm với thiên nhiên*.

...Hết...



ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2023 -2024

MÔN VĂN – KHỐI 10

Thời gian làm bài : 90 phút

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I. ĐỌC HIỂU	1	Chủ thể trữ tình trong bài thơ trên là chủ thể ẩn.	0,5 đ
	2	Bức tranh mùa thu trong bài thơ hiện lên qua những từ ngữ, hình ảnh: + Rặng liễu đìu hiu, lá vàng + Vườn thu : trắng thu, gió thu , những vòm mây, cánh chim trời... + Bến đò, hình ảnh người thiếu nữ... (HS chỉ ra được 4- 5 hình ảnh: 0,5đ; dưới 4 hình ảnh: 0,25đ)	0,5 đ
	3	Xác định một biện pháp tu từ trong khổ thơ thứ nhất: (0,5 đ) + Nhân hoá: rặng liễu chịu tang, tóc buồn... + Điệp ngữ: mùa thu tới. Tác dụng nghệ thuật của các biện pháp tu từ: (0,5) + Phép nhân hoá: Làm cho câu thơ hay hơn sinh động hơn, giàu tính tạo hình và biểu cảm. Gọi tả hình ảnh những rặng liễu buông dài vừa được cảm nhận như tóc buồn vừa được ví như ngàn hàng lệ. Xuân Diệu vừa dựng tả dáng vóc vừa diễn tả chiều sâu tâm trạng của rặng liễu cuối thu... + Phép điệp ngữ: tạo nhạc điệu cho câu thơ, nhấn mạnh lời reo vui khe khẽ hay cũng là tiếng thảng thốt giật mình. Câu thơ chứa nhiều tâm trạng: vừa vui trước mùa thu tới (với những vẻ sắc gọi cảm riêng) lại, vừa buồn, sợ bởi mùa thu sẽ qua, thời gian một đi không trở lại. Chủ thể trữ tình gọi nhắc tới hai lần, chứng tỏ rất thiết tha, ấn tượng trước việc mùa thu tới.	1,0 đ
	4	Em hiểu như thế nào về hình ảnh <i>Trong vườn sắc đỏ rửa màu xanh?</i> - Xuân Diệu đã diễn tả tinh tế sự chuyển màu của lá trong vườn khi thiên nhiên bắt đầu sang thu (thu sang màu đỏ dần thay thế cho màu lá xanh), qua đó diễn tả tài tình sự vận động của thời gian từ mùa hạ sang mùa thu. (0,75) - Câu thơ này mang đến một cảm giác của sự tàn phai và mất mát. Nó nhắc nhở về sự thay đổi và sự trôi qua của thời gian. (0,25)	1,0 đ
	5	Nhận xét của em về tâm trạng của chủ thể trữ tình trong bài thơ: - Tâm trạng của chủ thể trữ tình có chút buồn man mác tiếc nuối về quá khứ và pha chút cô đơn trước sự chảy trôi của thời gian, sự thay đổi của vạn vật trước sắc thu. - Qua đó ta thấy được lòng yêu thiên nhiên của nhà thơ và sự cảm nhận tinh tế của chủ thể về thời khắc giao mùa.	1,5 đ
	6	Suy nghĩ như thế nào về mối giao cảm giữa thiên nhiên và con người? (Trình bày từ 6-8 câu) - Hình thức: đủ 6-8 câu: 0,5đ - Nội dung: Gọi ý: con người và thiên nhiên có mối giao cảm gắn kết,	1,5 đ



		Trước những sắc thái và thời khắc khác nhau của bức tranh thiên nhiên mùa thu, cảm xúc con người cũng có nhiều thay đổi: từ lời reo vui khi thu về đến buồn man mác và cô đơn... Qua đó ta thấy được sự tinh tế của tác giả trước sự thay đổi của thiên nhiên... (1,0 đ)	
II. LÀM VĂN	1	Viết bài nghị luận phân tích, đánh giá nội dung, nghệ thuật một bài thơ thuộc chủ đề Giao cảm với thiên nhiên.	4,0 đ
		a. Bảo đảm cấu trúc bài văn nghị luận: MB nêu được vấn đề, TB triển khai được vấn đề, KB khái quát được vấn đề.	0,5 đ
		b. Về nội dung: • Xác định được chủ đề và phân tích, đánh giá ý nghĩa, giá trị của chủ đề bài thơ. • Phân tích, đánh giá được một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật như dạng thức xuất hiện của chủ thể trữ tình, kết cấu, từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ,...	1,5 đ
		c. Về kĩ năng: • Lập luận chặt chẽ, thể hiện được những suy nghĩ, cảm nhận của người viết về bài thơ. • Có bằng chứng tin cậy từ bài thơ. • Diễn đạt mạch lạc, sử dụng được các câu chuyển tiếp, các từ ngữ liên kết giúp người đọc nhận ra mạch lập luận.	1,5 đ
		d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	0,25 đ
		e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc, sáng tạo, không sai lỗi chính tả, ngữ pháp: 3,5 – 4,0 điểm. - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 3,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,5 điểm – 2,5 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,5 điểm – 1,0 điểm.	0,25 đ
TỔNG ĐIỂM			10,0đ

